TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 293/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 04/7/2019
V/v Tranh chấp "*Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Thủy Tiên

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Bà Võ Thanh Nga
2. Bà Lê Thị Kim Lệ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Cao Đăng Huy – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2019/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019 về việc tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định hoãn phiên tòa số 171/2019/QĐST – HNGĐ ngày 07/6/2019 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 07/6/2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Tuyết H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Hà Truyền L, sinh năm 1980

Địa chỉ: Đường D, Phường E, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 14/12/2018 và các lời khai tiếp sau đó, nguyên đơn bà Hồ Thị Tuyết H trình bày:

Bà và ông Hà Truyền L tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường E, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh ngày 31/12/2015. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 05/2015, quyển số 01/2015. Quá trình chung sống từ tháng 09/2015 do trục trặc mối quan hệ với gia đình chồng nên bà về nhà cha mẹ ruột sống, bà có nhiều lần yêu cầu chồng cùng về chung sống nhưng ông không đồng ý. Đến tháng 03/2016 thì bà H sinh con, từ khi sinh con thỉnh thoảng ông L có đến thăm con nhưng từ đầu năm 2017 đến nay ông không thăm con cũng không chu cấp tiền bạc để bà H nuôi con. Đến nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, ông L không quan tâm đến con chung, thời gian dài bà không liên lạc được với ông L nên bà H nhận thấy quan hệ vợ chồng không có khả năng hàn gắn, nay bà H yêu cầu được ly hôn để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: bà H xác nhận quá trình chung sống bà và ông L có 01 con chung tên Hà Dương Quốc M, sinh ngày 01/3/2016. Khi ly hôn bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, tự nguyện không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: bà H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Hà Truyền L vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng không lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt triệu tập hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập nhưng ông L không gửi văn bản có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho Tòa nên Tòa án không thể thu thập ý kiến của phía bị đơn. Căn cứ quả xác minh của Công an Phường E, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh thì "Hà Truyền L, sinh năm 1980, HKTT Đường D, Phường E, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh hiện đang cư ngụ tại địa chỉ trên"

Tại phiên tòa, bị đơn ông Hà Truyền L vắng mặt không có lý do, Nguyên đơn bà Hồ Thị Tuyết H vẫn giữ các ý kiến, yêu cầu và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Việc Tòa án thụ lý vụ án vá quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán thụ lý và giải quyết vụ án đúng các quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Về nội dung của vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: bà Hồ Thị Tuyết H có đơn khởi kiện xin được ly hôn với ông Hà Truyền L. Ông L có đăng ký hộ khẩu thường trú Đường D, Phường E, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh hiện đang cư ngụ tại địa chỉ trên. Do đó, Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 4.

Nguyên đơn bà Hồ Thị Tuyết H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn ông Hà Truyền L đã được Tòa án tống đạt triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: bà Hồ Thị Tuyết H và ông Hà Truyền L. chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường E, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 05/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường E, Quận 4 cấp ngày 31/12/2015). Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông L là hôn nhân hợp pháp. Nay, bà H yêu cầu được ly hôn với ông L vì quá trình chung sống từ tháng 09/2015 do trục trặc mối quan hệ với gia đình chồng nên bà về nhà cha mẹ ruột sống, bà có nhiều lần yêu cầu chồng cùng về chung sống nhưng ông không đồng ý. Đến tháng 03/2016 thì bà H sinh con, từ khi sinh con thỉnh thoảng ông L có đến thăm con nhưng từ đầu năm 2017 đến nay ông không thăm con cũng không chu cấp tiền bạc để bà H nuôi con. Đến nay nhận

thấy tình cảm vợ chồng không còn, ông L không quan tâm đến con chung, thời gian dài bà không liên lạc được với ông L nên bà H nhận thấy quan hệ vợ chồng không có khả năng hàn gắn. Căn cứ biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của đương sự tại địa phương Phường E, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh với nội dung " thời gian đầu mới cưới thì ông L và bà H có chung sống tại địa phương nhưng khoảng 03 năm gần đây bà H không sống ở địa phương mà về nhà mẹ đẻ ở Quận C sống. Giữa năm 2018 hai người thường xuyên liên hệ với nhau, trước đó ông L có lui tới thăm …hai bên có mâu thuẫn nhưng không gây gổ đánh nhau, chỉ mâu thuẫn vì không thống nhất được chổ ở chung… hai người có 01 con chung.. trước đây ông L vẫn thường xuyên đón về chơi nhưng từ giữa năm 2018 đến nay hai vợ chồng không liên lạc với nhau". Ngoài ra, Tòa án cũng đã triệu tập ông L nhiều lần để tham gia tố tụng nhưng ông L không đến Tòa, không có văn bản trình bày ý kiến, điều nay cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà H và ông L là có, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, việc bà H yêu cầu được ly hôn với ông L là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

- Về con chung: Căn cứ lời khai nhận của đương sự, Bản sao giấy khai sinh số 110/2016 ngày 25/3/2016 do Ủy ban nhân dân Phường B, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh cấp cho trẻ Hà Dương Quốc M thì có cở sở xác định bà Hồ Thị Tuyết H và ông Hà Truyền L có 01 con chung tên Hà Dương Quốc M, sinh ngày 01/3/2016. Khi ly hôn bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, tự nguyện không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con. Xét, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, phía bị đơn không có ý kiến gì khác và yêu cầu này không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nghĩ nên ghi nhận. Giao con chung cho bà H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, bà H tự nguyện không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: bà H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng)

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 9;53;56;57; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và Gia đình có hiệu lực ngày 01/01/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Hồ Thị Tuyết H.

- Về quan hệ hôn nhân: bà Hồ Thị Tuyết H được ly hôn với ông Hà Truyền L (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 05/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường E, Quận 4 cấp ngày 31/12/2015)

- Về con chung: bà Hồ Thị Tuyết H và ông Hà Truyền L có 01 con chung tên Hà Dương Quốc M, sinh ngày 01/3/2016.

Giao con chung tên Hà Dương Quốc M, sinh ngày 01/3/2016 cho bà H trực tiếp nuôi

dưỡng, bà H tự nguyện không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Ông L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở, nhưng không ai được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: bà H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng bà Hồ Thị Tuyết H phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0009784 ngày 24/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Bà H đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo của đương sự: Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTp. HCM;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Cơ quan cấp giấy CN ĐKKH;
- Lưu VP – HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký tên, đóng dấu)

Hồ Thị Thủy Tiên